TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 968/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 28-6-2022
V/v Tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Mỹ Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Đắc Mỵ Trân
Ông Nguyễn Thành Châu

Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Trường An - Cán bộ Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh không tham gia phiên tòa.

Trong ngày 28 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 298/2021/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 12 năm 2021 về việc "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 2274/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 6 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Phùng Ngọc Khánh V, sinh năm 1996.
Địa chỉ: Khu phố A, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh

- *Bị đơn:* Ông La Nguyễn Quang D, sinh năm 1998.
Địa chỉ: MA, P, NJ, USA

(Các đương sự đều có đề nghị xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn khởi kiện và Bản tự khai, nguyên đơn là bà Phùng Ngọc Khánh V trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông La Nguyễn Quang D kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 123, ngày 14/11/2018 do Ủy ban nhân dân N, Thành phố Hồ Chí Minh cấp. Sau khi kết hôn, giữa bà và ông La Nguyễn Quang D phát sinh nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn được do bất đồng quan điểm sống. Ông La Nguyễn Quang D hiện đang cư trú tại Hoa Kỳ. Nay bà nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông La Nguyễn Quang D.

Về con chung: Bà và ông La Nguyễn Quang D không có con chung.

Về tài sản chung: Bà và ông La Nguyễn Quang D không có tài sản chung.

Về nợ chung: Bà và ông La Nguyễn Quang D không có nợ chung.

Theo Bản tự khai đã được Lãnh sự quán nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam tại New York, Hợp chúng quốc Hoa Kỳ chứng nhận ngày 17/5/2022, bị đơn là ông La Nguyễn Quang D trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Ông và bà Phùng Ngọc Khánh V kết hôn Giấy chứng nhận kết hôn số 123, ngày 14/11/2018 do Ủy ban nhân dân N, Thành phố Hồ Chí Minh cấp. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên ông đồng ý ly hôn với bà Phùng Ngọc Khánh V.

Về con chung: Ông và bà Phùng Ngọc Khánh V không có con chung.

Về tài sản chung: Ông và bà Phùng Ngọc Khánh V không có tài sản chung.

Về nợ chung: Ông và bà Phùng Ngọc Khánh V không có nợ chung.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Nguyên đơn là bà Phùng Ngọc Khánh V và bị đơn là ông La Nguyễn Quang D đều có đề nghị xét xử vắng mặt bằng văn bản.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án tại phiên tòa xét xử sơ thẩm, Hội đồng xét xử sơ thẩm nhận định:

Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Ngày 19/10/2021, bà Phùng Ngọc Khánh V có Đơn khởi kiện về việc ly hôn, yêu cầu Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xem xét, giải quyết cho bà Phùng Ngọc Khánh V được ly hôn với ông La Nguyễn Quang D. Do ông La Nguyễn Quang D đang cư trú tại Hợp chúng quốc Hoa Kỳ, nên căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 37 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, yêu cầu khởi kiện nêu trên của bà Phùng Ngọc Khánh V thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Về tố tụng:

Nguyên đơn bà Phùng Ngọc Khánh V và bị đơn ông La Nguyễn Quang D đều có đề nghị xét xử vắng mặt bằng văn bản, nên căn cứ vào khoản 4 Điều 207, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và điểm a khoản 1 Điều 478 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh vẫn tiến hành xét xử vụ án.

Về quan hệ hôn nhân: Giữa bà Phùng Ngọc Khánh V và ông La Nguyễn Quang D có quan hệ hôn nhân và có đăng ký kết hôn theo quy định. Đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp và thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Căn cứ vào các chứng cứ mà Tòa án thu thập được từ Bản tự khai của bà Phùng Ngọc Khánh V và Bản tự khai của ông La Nguyễn Quang D đã được Lãnh sự quán nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tại New York, Hợp chúng quốc Hoa Kỳ chứng nhận ngày 17/5/2022, hai bên thống nhất thuận tình ly hôn, nên có cơ sở để xác định rằng mục đích của hôn nhân giữa bà Phùng Ngọc Khánh V và ông La Nguyễn Quang D đã không đạt được. Do đó, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phùng Ngọc Khánh V xin được ly hôn với ông La Nguyễn Quang D.

Về con chung: Bà Phùng Ngọc Khánh V và ông La Nguyễn Quang D đều trình bày là không có con chung, nên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh không xem xét, giải quyết.

Về tài sản chung: Bà Phùng Ngọc Khánh V và ông La Nguyễn Quang D đều trình bày là không có tài sản chung, nên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh không xem xét, giải quyết.

Về nợ chung: Bà Phùng Ngọc Khánh V và ông La Nguyễn Quang D đều trình bày là không có nợ chung, nên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh không xem xét, giải quyết.

Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Phùng Ngọc Khánh V là nguyên đơn có yêu cầu ly hôn nên căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, bà Phùng Ngọc Khánh V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 37, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228, điểm a khoản 2 Điều 478 và Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/07/2016;

- Căn cứ Điều 51, Điều 56, Điều 57 và Điều 127 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2015;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là bà Phùng Ngọc Khánh V:

1. Về quan hệ hôn nhân:

Bà Phùng Ngọc Khánh V và ông La Nguyễn Quang D thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân giữa bà Phùng Ngọc Khánh V và ông La Nguyễn Quang D chấm dứt, Giấy chứng nhận kết hôn số 123, ngày 14/11/2018 do Ủy ban nhân dân N, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho bà Phùng Ngọc Khánh V và ông La Nguyễn Quang D không còn giá trị pháp lý kể từ thời điểm bản án này có hiệu lực pháp luật.

2. Về con chung:

Đương sự hai bên đều xác nhận không có, nên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh không xem xét.

3. Về tài sản chung:

Đương sự hai bên đều xác nhận không có, nên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh không xem xét.

4. Về nợ chung:

Đương sự hai bên đều xác nhận không có, nên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh không xem xét.

5. Án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Phùng Ngọc Khánh V phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được cấn trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí bà Phùng Ngọc Khánh V đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0001418 ngày 23/12/2021 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Phùng Ngọc Khánh V đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

6. Về quyền kháng cáo bản án dân sự sơ thẩm:

Bà Phùng Ngọc Khánh V vắng mặt tại phiên tòa xét xử sơ thẩm, nên quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đối với bà Phùng Ngọc Khánh V là 15 ngày, kể từ ngày bà Phùng Ngọc Khánh V được tống đạt hợp lệ bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Ông La Nguyễn Quang D vắng mặt tại phiên tòa xét xử sơ thẩm, nên quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đối với ông La Nguyễn Quang D là 01 tháng, kể từ ngày ông La Nguyễn Quang D, hoặc người đại diện theo ủy quyền của ông La Nguyễn Quang D là bà Phạm Thị N, sinh năm 1983, địa chỉ tại xã E, huyện G, tỉnh B, được tống đạt hợp lệ bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- UBND Quận 12, TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Thị Mỹ Hạnh